



TOKIO MARINE
INSURANCE GROUP

Công ty TNHH Bảo hiểm Tokio Marine Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHO GIAI ĐOẠN SÁU THÁNG KẾT THÚC NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2025

Đơn vị: Triệu đồng

STT	TÀI SẢN	Số đầu năm	Số cuối năm
	TÀI SẢN		
I	Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	2,734,923	2,171,766
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	6,375	61,154
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1,130,751	1,181,302
3	Các khoản phải thu	161,396	166,829
4	Tài sản lưu động khác	35,026	44,989
5	Tài sản tái bảo hiểm	1,401,375	717,492
II	Tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn	23,031	22,292
1	Các khoản phải thu dài hạn	12,058	12,324
2	Tài sản cố định	5,981	5,987
	<i>Nguyên giá</i>	<i>24,380</i>	<i>26,258</i>
	<i>Khấu hao lũy kế</i>	<i>(18,400)</i>	<i>(20,271)</i>
	<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
3	Đầu tư tài chính dài hạn	-	-
4	Tài sản dài hạn khác	4,992	3,981
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2,757,954	2,194,058
	NGUỒN VỐN		
IV	Công nợ	2,120,958	1,602,594
1	Nợ ngắn hạn	402,212	527,450
2	Nợ dài hạn	11,536	11,518
3	Dự phòng nghiệp vụ	1,707,210	1,063,625
V	Nguồn vốn chủ sở hữu	636,996	591,465
1	Nguồn vốn kinh doanh	300,000	300,000
2	Các quỹ	30,000	30,000
3	Lợi nhuận chưa phân phối	275,475	229,944
4	Quỹ chênh lệch tỷ giá	31,521	31,521
VI	TỔNG CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	2,757,954	2,194,058

STT	CHỈ TIÊU	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Tổng doanh thu	272,122	297,093
	<i>Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm</i>	<i>236,540</i>	<i>258,595</i>
	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>35,581</i>	<i>38,499</i>
	<i>Doanh thu khác</i>	<i>1</i>	<i>-</i>
2	Tổng chi phí	(184,432)	(208,981)
	<i>Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm</i>	<i>(106,006)</i>	<i>(125,140)</i>
	<i>Chi phí hoạt động tài chính</i>	<i>(1,464)</i>	<i>(1,600)</i>
	<i>Chi phí quản lý doanh nghiệp</i>	<i>(76,962)</i>	<i>(82,240)</i>
	<i>Chi phí khác</i>	<i>(0)</i>	<i>-</i>
3	Tổng lãi kế toán trước thuế	87,690	88,113
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	(17,538)	(17,623)
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	0
6	Lãi sau thuế thu nhập doanh nghiệp	70,152	70,490

BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHO GIAI ĐOẠN SÁU THÁNG KẾT THÚC NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2025

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kỳ trước	Kỳ này
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	0.22	0.27
	Tài sản lưu động/Tổng tài sản	%	99.16	98.98
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	76.90	73.04
	Nguồn vốn chủ sở hữu (*)	%	23.10	26.96
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	%	283	236
	Khả năng thanh toán hiện hành	%	686	416
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	3.18	4.02
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	%	25.78	23.73
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	11.01	11.92

(*) *Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn*

Người lập

Phê duyệt

PHẠM THU TRANG